

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2018/HS-PT
Ngày 15 – 6 – 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lộc Sơn Thái;

Các Thẩm phán:

Ông Lê Xuân Sơn ;

Ông Chu Long Kiểm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Thế Ngọc – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Tống Văn Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 49/2018/TLPT-HS ngày 09 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo Mã Thị Tr do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2018/HS-ST ngày 02 tháng 4 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Lạng Sơn.

- Bị cáo có kháng cáo:

Mã Thị Tr, sinh ngày 10/3/1995 tại xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn L2, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Mã Văn H và bà Hoàng Thị C ; chồng: Hà Văn Đ; con: Có 02 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa từng bị xử lý kỷ luật hoặc xử lý vi phạm hành chính; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/12/2017 đến nay. Có mặt.

- Người bị hại: Chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn L3, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 08/12/2017 Mã Thị Tr cầm một con dao loại dao gọt hoa quả có chuôi bằng nhựa màu vàng đi làm vườn ươm cây tại thôn L3, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn thì có Nguyễn Thị B ở cạnh đó sang nói chuyện về việc đàn gà nhà Nguyễn Thị B bới đất tại vườn ươm cây con bạch đàn của Mã Thị Tr bị Mã Thị Tr vứt gãy chân. Đi cùng Nguyễn Thị B có bà Tạ Thị Hòa là mẹ đẻ của Nguyễn Thị B và Mã Thị Tr là con gái của Nguyễn Thị B. Trong lúc nói chuyện, giữa Mã Thị Tr và Nguyễn Thị B xảy ra tranh cãi, Mã Thị Tr dùng tay trái nhặt 01 đoạn gậy gỗ dài 1,15m ở cạnh vườn ươm đập 02 nhát trúng vào đầu của Nguyễn Thị B. Bị đánh, Nguyễn Thị B giật lấy gậy của Mã Thị Tr vứt đi, dùng tay túm tóc Mã Thị Tr, hai bên giằng co nhau. Lúc này tay phải của Mã Thị Tr đang cầm dao cứa vào cổ tay và mu bàn tay phải của Nguyễn Thị B làm tay của Nguyễn Thị B bị chảy máu nên phải bỏ tay khỏi người Mã Thị Tr, Mã Thị Tr cũng bỏ đi không giằng co nữa. Nguyễn Thị B được đưa đến Trung tâm y tế huyện L để điều trị vết thương đến ngày 20/12/2017 thì được ra viện. Ngày 15/12/2018 Nguyễn Thị B có đơn trình báo sự việc đến Công an huyện L.

Cũng trong ngày 15/12/2017, Mã Thị Tr đến giao nộp tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L một con dao dài 21cm có chuôi nhựa màu vàng dài 10cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 11cm, đầu mũi dao nhọn, phần rộng nhất của lưỡi dao 02 cm; một đoạn gậy gỗ dài 1,15m, đầu to bị gãy nham nhở, đường kính 03cm, đầu nhỏ có vết chặt ngang cũ, đường kính 2,5cm.

Ngày 18/12/2017 Nguyễn Thị B có đơn yêu cầu khởi tố đối với Mã Thị Tr.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 8057/17/TgT ngày 19/12/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Bắc Giang kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Nguyễn Thị B tại thời điểm giám định là 07% trong đó: Thương tích vết thương mặt sau cổ tay phải: 5%; thương tích vết thương đóng vảy khô mu tay phải kích thước 0,5 x 0,2cm: 01 %; thương tích vết thương đóng vảy khô mu tay phải kích thước 0,5 x 0,2cm: 01%; đối với thương tích chạm thương vùng trán đỉnh phải và thương tích chạm thương vùng đỉnh đầu không còn dấu vết. Chưa đánh giá tỷ lệ phần trăm ảnh hưởng động tác gấp cổ tay vì vết thương đang trong giai đoạn điều trị.

Ngày 15/01/2018 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 02 đối với tỷ lệ phần trăm ảnh hưởng động tác gấp cổ tay phải của Nguyễn Thị B.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 8089/18/TgT ngày 16/01/2018 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Bắc Giang kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích đứt hoàn toàn gân duỗi ngón 3, ngón 4, đứt gân duỗi dài ngón cái gây nên là 5%. Tổng tỷ lệ thương tích của Nguyễn Thị B hiện tại là 12%.

Sau khi sự việc xảy ra, ngày 09/12/2018, Mã Thị Tr đã đến Trung tâm y tế huyện L bồi thường số tiền 2.000.000 đồng cho Nguyễn Thị B để điều trị thương tích.

Bản án HSST số 21/2018/HS-ST ngày 02/4/2018 của Toà án nhân dân huyện L, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Mã Thị Tr phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1 Điều 46 và các Điều 33, 45 của Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009; khoản 3 Điều 7; điểm d khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Mã Thị Tr 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung 2009; Điều 584; 585; 586; 590; Điều 357 của Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Mã Thị Tr phải bồi thường thương tích cho chị Nguyễn Thị B các khoản sau:

- Tiền thuốc theo hóa đơn: 104.000đ.
- Tiền mất thu nhập trong thời gian nằm viện: 13 ngày x 180.000^d/ngày = 2.340.000^d
- Tiền mất thu nhập người phục vụ: 13 ngày x 180.000^d/ngày = 2.340.000^d
- Tiền bồi dưỡng sức khỏe và tổn thất về tinh thần: 9.000.000đ

Tổng cộng số tiền bị cáo Mã Thị Tr phải bồi thường: 13.784.000đ (Mười ba triệu bảy trăm tám mươi tư nghìn đồng).

Xác nhận bị cáo Mã Thị Tr đã bồi thường trước cho chị Nguyễn Thị B số tiền 2.000.000đ, bị cáo Mã Thị Tr còn phải bồi thường 11.784.000đ (Mười một triệu bảy trăm tám mươi tư nghìn đồng).

Ngày 16/4/2018, bị cáo Mã Thị Tr có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo và giảm nhẹ phần bồi thường.

Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin hưởng án treo và rút kháng cáo về việc yêu cầu giảm mức bồi thường với lý do: Bị cáo cho rằng ba ngày trước khi xảy ra vụ án bị cáo đã bị gia đình chị Nguyễn Thị B chửi mắng, chèn ép hơn nữa gia đình bị hại nuôi gia cầm không nhốt mà thả rông làm hỏng vườn ươm cây nhà bị cáo, bị hại vu cho bị cáo vệt gây chân đàn gà của bị hại ngoài ra bị cáo khai rằng không được chuẩn bị dao để cố ý gây thương tích mà cầm dao để gọt hoa quả tại sân vườn nhà bố mẹ đẻ thì bị chị Nguyễn Thị B đến gây gổ, nên uất ức quá mới dùng dao để gây thương tích. Bị cáo còn cho rằng đã bị con gái chị Nguyễn Thị B là Mã Thị Th dùng gậy đánh vào vai. Đối với phần bồi thường, bị cáo cho rằng bên bị hại cũng có một phần lỗi, gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo, kinh tế khó khăn và tại Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015 không quy định về khoản bồi dưỡng sức khỏe, tuy vậy bị cáo đã nộp 13.700.000đ tiền bồi thường hậu quả tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn, số tiền bị cáo còn phải nộp là 84.000đ.

Tại phiên tòa bị hại bà Nguyễn Thị B xác nhận mối quan hệ với bị cáo là thím dâu, bị cáo là cháu con của anh trai chồng. Việc bị thương tích là do bị cáo Mã Thị Tr gây ra, bị cáo đã ăn năn nhận tội và nộp gần như đầy đủ số tiền bồi thường hậu quả, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng án treo vì bị cáo còn con nhỏ ở nhà.

Kiểm sát viên tại phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thay đổi nội dung kháng cáo xin rút yêu cầu giảm nhẹ mức bồi thường. Xét các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ của bị cáo thấy rằng: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, bị cáo còn 02 con nhỏ. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Mã Thị Tr đã nộp thêm 11.700.000đ tiền bồi thường hậu quả, xác nhận bị cáo chỉ còn phải thi hành 84.000đ, đây là tình tiết mới thể hiện sự ăn năn hối cải của bị cáo, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự sửa một phần quyết định của bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo nhưng cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Mã Thị Tr khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Vào khoảng 14 giờ ngày 08/12/2017, bị cáo đã có hành vi gây thương tích 12% sức khỏe cho chị Nguyễn Thị B sau khi xảy ra tranh cãi về việc đàn gà nhà bị hại bới đất ở vườn ươm cây của bị cáo. Như vậy Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội Cố ý gây thương tích là đúng người đúng tội, không oan.

[2] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đánh giá tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, hoàn cảnh dẫn đến bị cáo phạm tội xử phạt bị cáo 02 (hai) năm tù giam là phù hợp.

[3] Xét các tình tiết về nhân thân, tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là thuộc trường hợp nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, bị cáo phạm tội lần đầu. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; mặc dù hoàn cảnh khó khăn nhưng bị cáo đã tự nguyện nộp 9.000.000đ tiền bồi thường khắc phục hậu quả đã gây ra, trong đó 2.000.000đ đã được nộp trước khi xét xử sơ thẩm, 7.000.000đ được nộp trước khi mở phiên tòa phúc thẩm, tại phiên tòa bị cáo xuất trình thêm biên lai nộp 4.700.000đ tiền bồi thường tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn, tại phiên tòa bị hại có yêu cầu xin cho bị cáo được hưởng án treo, đây là tình tiết mới, do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Như vậy, Hội đồng xét xử xác nhận bị cáo đã nộp 13.700.000đ tiền bồi thường hậu quả, số tiền bị cáo còn phải nộp là 84.000đ. Công an xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn có xác nhận bị cáo Mã Thị Tr có nơi cư trú rõ ràng, theo hướng dẫn tại Điều 2 Nghị quyết 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng

Điều 60 của Bộ luật Hình sự năm 1999 thì bị cáo Mã Thị Tr đủ điều kiện hưởng án treo vì vậy có cơ sở để chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, động viên bị cáo cải tạo tốt,.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo Mã Thị Tr được Tòa án chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Mã Thị Tr về việc xin được hưởng án treo, sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 21/2018/HS-ST ngày 02 tháng 4 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Lạng Sơn, cụ thể như sau:

Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và các Điều 60, Điều 45 của Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7; điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 2 Nghị quyết 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 60 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Mã Thị Tr 02 (Hai) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 584; 585; 586; 590; Điều 357 của Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Mã Thị Tr phải bồi thường cho chị Nguyễn Thị B 13.784.000đ (Mười ba triệu bảy trăm tám mươi tư nghìn đồng). Xác nhận bị cáo đã bồi thường cho bị hại 2.000.000đ và nộp 11.700.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L để bồi thường thiệt hại. Số tiền bị cáo còn phải thi hành là 84.000đ.

Đối với khoản tiền phải thi hành án nói trên, sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ khi người được thi hành có đơn yêu cầu thi hành án, cơ quan thi hành án ra quyết định thi hành mà người phải thi hành án không nộp thì hàng tháng phải chịu lãi suất theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian và số tiền phải thi hành.

2.Về án phí: Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy

định về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Mã Thị Tr không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (15/6/2018)./.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV27 CA tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- TAND huyện Hữu Lũng;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- CQTHADS huyện Hữu Lũng;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ, Toà Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lộc Sơn Thái

